

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

**Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,
HỢP TÁC XÃ NĂM 2022**

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2022

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, tổ hợp tác

*** Hợp tác xã**

Ước tính đến 31/12/2022, tỉnh Đồng Tháp có 224 hợp tác xã (HTX) hoạt động theo Luật HTX năm 2012; trong đó, có 212 HTX đang hoạt động với khoảng 80% HTX hoạt động hiệu quả; 12 HTX không hoạt động; thành lập mới được 07 HTX (đạt chỉ tiêu Kế hoạch - thành lập mới 07 HTX); giải thể 03 HTX đạt chỉ tiêu so với Kế hoạch (giải thể 03 HTX không hoạt động).

Ước doanh thu bình quân của HTX trên 2.200 triệu đồng; trong đó, doanh thu của HTX với thành viên là 1.500 triệu đồng; lãi bình quân của 01 HTX 280 triệu đồng/năm.

*** Tổ hợp tác**

Ước tính đến 31/12/2022, Tỉnh có khoảng 1.000 tổ hợp tác (THT) với khoảng 50.000 thành viên; doanh thu bình quân của THT là 255 triệu đồng, lãi bình quân của THT là 70 triệu đồng.

b) Về thành viên, lao động của hợp tác xã, tổ hợp tác

*** Hợp tác xã**

Tổng số lượng thành viên HTX khoảng 56.000 người. Trong đó, có khoảng 1.300 thành viên mới tham gia vào HTX và khoảng 163 thành viên ra khỏi HTX. Ước tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX khoảng 3.000 lao động. Trong đó, số lao động là thành viên HTX là khoảng 2.750 người. Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX là 74 triệu đồng/năm (đạt chỉ tiêu Kế hoạch).

*** Tổ hợp tác**

Các THT hoạt động đa dạng về ngành nghề, lĩnh vực khác nhau, trong đó, lĩnh vực nông nghiệp chiếm ưu thế. Tỉnh có 940 THT nông nghiệp với 44.638

thành viên. Tổ viên của THT nông nghiệp là cá nhân, không có tổ viên là đại diện gia đình hay pháp nhân. Tổng số lao động của THT nông nghiệp là 2.234 người, bình quân 02 lao động/THT. Quy mô hoạt động và diện tích đất canh tác của THT nông nghiệp đa số đều hoạt động trên địa bàn ấp. Tổng diện tích đất canh tác của các THT nông nghiệp là 63.345 ha, bình quân 67 ha/THT. Tổng số lãi là 10.723 triệu đồng, bình quân lãi 141 triệu đồng/THT.

c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác

- Ước tính đến cuối năm 2022, tổng số cán bộ quản lý HTX là 1.055 người, trong đó: có 331 người có trình độ sơ cấp, trung cấp chiếm 31%; 256 người cao đẳng, đại học chiếm 24 %, đạt chỉ tiêu Kế hoạch.

- Tổng số cán bộ quản lý THT khoảng 1.000 người là Tổ trưởng của các THT.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp - thủy sản

Ước tính đến 31/12/2022, tỉnh Đồng Tháp có 188 HTX nông nghiệp (HTXNN) đang hoạt động, chiếm tỷ lệ 83,9% với 30.832 thành viên (bình quân 164 thành viên/HTX), thành lập mới là 07 HTX (đạt 157% so với chỉ tiêu Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2022; đạt 122% so với Kế hoạch phát triển HTXNN trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022), với số lượng thành viên mới gia nhập là 134 thành viên; giải thể 02 HTX với số thành viên rời khỏi là 55 thành viên; 03 HTX đang làm thủ tục giải thể. Tính lũy kế đến nay, có 30 HTX nông nghiệp được thành lập từ 31 mô hình Hội quán.

Doanh thu bình quân 01 HTXNN là 1.516 triệu đồng, lợi nhuận bình quân 01 HTXNN là 142 triệu đồng. Trong số HTXNN đang hoạt động, có 47 HTX hoạt động 01 dịch vụ chiếm 27%, chủ yếu là dịch vụ tưới tiêu; 53 HTX hoạt động 02 dịch vụ chiếm 29%; 27 HTX hoạt động 03 dịch vụ chiếm 15%; 19 HTX hoạt động 04 dịch vụ chiếm 11%; 32 HTX hoạt động 05 dịch vụ trở lên chiếm 18%.

Các HTXNN đã từng bước chủ động mở rộng thêm dịch vụ để phục vụ thành viên; ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào trong hoạt động, vận động thành viên tham gia để liên kết với các doanh nghiệp nhằm cung cấp vật tư nông nghiệp đầu vào và tiêu thụ sản phẩm đầu ra cho thành viên và nông dân tham gia. HTXNN hoạt động hiệu quả là nhân tố tích cực, tác động rất lớn đến quá trình xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh.

2.2. Lĩnh vực tín dụng

Ước tính đến 31/12/2022, trên địa bàn Tỉnh có 17 Quỹ Tín dụng nhân dân (QTD) đang hoạt động, chiếm 7,98% tổng số HTX của toàn Tỉnh với 23.168 thành viên. Tổng số nhân sự đang làm việc thường xuyên tại QTD là 155 người, thu nhập bình quân của nhân viên QTD là 96 triệu đồng/người/năm. Doanh thu của các QTD là 6.512 triệu đồng/năm; lãi bình quân là 524 triệu đồng/năm/QTD. Tổng số cán bộ quản lý của 17 QTD là 65 người. Trong đó: trình độ chuyên môn nghiệp vụ đại học, cao đẳng là 48 người; trình độ trung cấp là 17 người.

Hoạt động của hệ thống QTD ổn định và tăng trưởng tốt: quy mô hoạt động tăng, tổng nguồn vốn đạt hơn 1.042 tỷ đồng (tăng 38 tỷ đồng tương đương

3,79% so với thời điểm 31/12/2021); trong đó, vốn huy động trên 900 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 86,89% tổng nguồn vốn; dư nợ đạt trên 846 tỷ đồng tăng 0,83% tương đương tăng 07 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021.

Hoạt động của 17 QTD trên địa bàn Tỉnh ổn định, kết quả kinh doanh hàng năm đều có lãi; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ dưới mức quy định, đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động; không có QTD đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt. Các QTDND làm tốt công tác vận động người dân tham gia QTD, huy động vốn tại chỗ để hỗ trợ, đáp ứng nhu cầu vốn cho thành viên vay phục vụ sản xuất kinh doanh, cải thiện, nâng cao đời sống, góp phần cùng với chính quyền địa phương thực hiện hiệu quả các mục tiêu chương trình quốc gia về xây dựng nông thôn mới, góp phần xoá đói giảm nghèo và hạn chế hoạt động cho vay lãi nặng trên địa bàn nông thôn.

2.3. Lĩnh vực vận tải

Hiện có 15 HTX, chiếm 6,6% tổng số HTX của Tỉnh với 5.590 thành viên (trong đó, có 509 thành viên gia nhập mới, 494 thành viên rời khỏi); 14 HTX đang hoạt động, 01 HTX đang làm thủ tục giải thể. Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 205 người. Trong đó, số lao động đồng thời là thành viên HTX là 721 người. Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 2.739 triệu đồng/năm. Lãi bình quân của HTX ước đạt 320 triệu đồng/năm.

HTX lĩnh vực vận tải đã thành lập mới 01 HTX (HTX Vận tải và Hoa kiểng Tiên Phát Sa Đéc), đóng góp vào chỉ tiêu Kế hoạch thành lập mới HTX của Tỉnh trong năm 2022.

Hoạt động của các HTX vận tải góp phần vào việc đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa, hành khách cho người dân, giúp cho các cơ quan quản lý Nhà nước quản lý được phương tiện vận tải cá nhân và hộ cá thể.

Các hoạt động vận tải hành khách nội Tỉnh, liên Tỉnh và hàng hóa trên địa bàn Tỉnh đã khôi phục lại hoạt động. Tuy nhiên, biến động giá nhiên liệu bắt buộc các đơn vị vận tải phải điều chỉnh lại phương án khai thác; trong đó, có việc điều chỉnh tăng giá cước vận tải, lượng khách tham gia hoạt động vận tải chỉ đạt 50 - 60% so với thời gian trước dịch. Lũy kế 7 tháng, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 11,8%; dịch vụ lưu trú ăn uống tăng 27%; các dịch vụ tiêu dùng khác tăng 17% so cùng kỳ năm 2021.

Ngoài ra các chủ phương tiện phải thực hiện lắp đặt camera giám sát và duy trì quản lý, khai thác trên xe khách, xe đầu kéo và container theo quy định đã làm tăng các chi phí đầu tư cho đơn vị vận tải.

2.4. Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Hiện Tỉnh có 04 HTX tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ đang hoạt động, chiếm 1,8 % tổng số HTX của Tỉnh, với 253 thành viên tham gia. Hoạt động của các HTX góp phần giải quyết việc làm cho lao động nhàn rỗi ở nông thôn, duy trì và phát triển ngành nghề truyền thống. Tuy nhiên, nhìn chung các HTX lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ hoạt động còn yếu, có nhiều khó khăn về: số lượng, vốn, khả năng cạnh tranh và thị trường tiêu thụ.

3. Đánh giá tác động của hợp tác xã, tổ hợp tác tới thành viên, kinh tế hộ thành viên (về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội)

Khi tham gia vào THT, HTX, thành viên và người lao động được tham gia học tập để nâng cao kiến thức, tay nghề, được hỗ trợ áp dụng, chuyển giao kỹ thuật sản xuất nông nghiệp tiên tiến, tiến tới sản xuất tập trung theo quy mô lớn, khép kín, gắn với áp dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật mới vào tất cả các khâu trong quá trình sản xuất, từ vệ sinh, cải tạo, sử dụng giống, chăm sóc, quản lý dịch bệnh cho đến sơ chế, bảo quản sản phẩm; góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo sự đồng đều về kích thước, mẫu mã, đồng nhất về chất lượng và bảo đảm các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, OCOP... Đây là cơ sở để thực hiện truy xuất nguồn gốc và xây dựng nhãn hiệu tập thể, hình thành thương hiệu sản phẩm của HTX... giúp cho các sản phẩm của thành viên nâng cao được sức cạnh tranh trên thị trường, gia tăng được giá trị.

Việc cùng nhau thực hiện các hoạt động mua chung thông qua HTX để cung ứng các loại vật tư đầu vào, với giá cả rẻ hơn và chất lượng được bảo đảm, tiết kiệm chi phí, cùng với việc bán chung các sản phẩm thông qua HTX giúp cho việc tiêu thụ nông sản của thành viên sẽ đạt hiệu quả cao hơn so với từng hộ bán riêng lẻ; giá bán sẽ ổn định hơn và vừa giúp doanh nghiệp dễ dàng thu mua được khối lượng nông sản lớn, đồng đều về chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm, có nguồn gốc rõ ràng do được sự giám sát và cam kết từ HTX.

HTX đã phát huy được vai trò tập hợp, vận động thay đổi cách nghĩ, cách làm cho người dân, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá, góp phần tích cực thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới, vai trò của THT, HTX nông nghiệp được thể hiện nổi bật thông qua thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, nông thôn theo hướng kết nối để phát triển ổn định và bền vững; tham gia vào quy hoạch sử dụng đất và các hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất; tham gia đóng góp quy hoạch, xây dựng hệ thống kênh mương, giao thông nội đồng, kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, tăng cường năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu tại địa bàn cơ sở.

Các THT, HTX hoạt động hiệu quả, tạo điều kiện cho thành viên tổ chức sản xuất ổn định và hiệu quả, đời sống thành viên được nâng lên. Thành viên có điều kiện, khả năng đóng góp xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất, các công trình văn hóa, phúc lợi cộng đồng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, góp phần hoàn thành các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới.

Hoạt động của các THT, HTXNN góp phần thực hiện hiệu quả các giải pháp giảm nghèo, an sinh xã hội. Thành viên của các THT, HTX không chỉ hợp tác thụ hưởng lợi ích kinh tế mà còn thụ hưởng các chính sách phát triển văn hóa - xã hội trong cộng đồng, được tham gia các hoạt động phúc lợi xã hội, giúp cho các thành viên cải thiện, nâng cao đời sống, góp phần xây dựng tình làng, nghĩa xóm, gắn kết, giữ gìn an ninh trật tự và sự ổn định ở nông thôn.

Tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), các THT và HTX nông nghiệp đã cùng với chính quyền xây dựng và phát triển các sản phẩm tiềm năng, chủ lực, có lợi thế so sánh của địa phương; góp phần tạo công ăn việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống thành viên và người lao động khu vực KTTT, HTX.

4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao

4.1. Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Bình Thành xã Bình Thành, huyện Lập Vò

- HTX Dịch vụ nông nghiệp (DVNN) Bình Thành được thành lập năm 1989, tổng vốn điều lệ 1.115 triệu đồng, với 1.814 thành viên. Tổng số lao động trong HTX gồm 55 người. HTX quy mô toàn xã, diện tích phục vụ tưới tiêu 1.150 ha, trong đó, chia ra sản xuất lúa 3 vụ là 950 ha; 2 lúa 1 màu là 200 ha. Tổng vốn hoạt động 10.706 triệu đồng. Doanh thu năm 2021 là 22.723 triệu đồng. Lợi nhuận 764 triệu đồng.

- HTX hoạt động với 13 dịch vụ, phục vụ trực tiếp cho hộ thành viên hoạt động ổn định. Thực hiện tốt chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn 100% theo quy định và các chế độ đãi ngộ khác theo Bộ Luật Lao động quy định; những cán bộ lớn tuổi (trên 60 tuổi) HTX tiếp tục hỗ trợ 100% BHYT và bảo hiểm tai nạn con người.

- HTX ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất như: sử dụng máy xạ lúa, máy phun thuốc, phun phân tự động, máy gặt đập liên hợp trong thu hoạch lúa, chiếm tỷ lệ 80% trên tổng diện tích. Nhiều đề tài, dự án, mô hình trình diễn được áp dụng trên lúa, hoa màu, cây ăn trái, gia súc, thủy sản; cụ thể như: mô hình sản xuất lúa theo quy trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), 1 phải 5 giảm,... Hầu hết các mô hình đều đem lại hiệu quả kinh tế khá cao, góp phần tăng năng suất, quản lý hiệu quả dịch bệnh và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giúp người dân giảm chi phí và tăng thêm thu nhập.

- Về hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho thành viên: Diện tích xây dựng vùng lúa chất lượng cao 256 ha, có 81 ha sản xuất lúa an toàn, 30 ha sản xuất lúa giống cung cấp cho thành viên của HTX. Về thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản ở HTX rất đa dạng: HTX - Doanh nghiệp - Thương lái. Tất cả các diện tích của HTX đều được tiêu thụ thông qua các doanh nghiệp, mang lại lợi nhuận ổn định cho thành viên HTX.

- HTX còn thực hiện các dịch vụ phục vụ xã hội như: thu gom rác thải sinh hoạt, nước đóng chai, nước đóng bình, gạo an toàn, đối với khách hàng là thành viên HTX đến cuối vụ HTX mới thu tiền.

4.2. Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Mỹ Đông 2, xã Mỹ Đông, huyện Thập Mười

- HTX DVNN Mỹ Đông 2 thực hiện Mô hình “Hoàn thiện và mở rộng sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn gắn với cơ giới hóa đồng bộ theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến xây dựng thương hiệu sản phẩm” (Mô hình sản xuất lúa theo Quy trình 1P5G) do Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và Nước sạch nông

thôn Tỉnh thực hiện với mục tiêu chung là sản xuất lúa hàng hóa quy mô lớn gắn với cơ giới hóa đồng bộ theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến xây dựng thương hiệu, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh tế và thu nhập cho nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp. Với quy mô 280 ha gồm các loại giống OM 18, OM 5451, VNR 20. Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất lúa: sử dụng giống lúa cấp nguyên chủng, áp dụng cơ giới hóa toàn diện từ: làm mạ, cấy lúa, phun thuốc bảo vệ thực vật, quản lý dịch hại bằng hệ thống giám sát sâu rầy thông minh, áp dụng phun thuốc bằng máy bay để quản lý cỏ dại và sâu bệnh hại và được công ty, doanh nghiệp thu mua lúa trực tiếp. Kết quả lợi nhuận ước đạt 12,3 triệu đồng/ha, cao hơn 8,1 triệu đồng/ha so với ruộng ngoài mô hình (4,2 triệu đồng/ha). Ngoài ra hỗ trợ thực hiện Dự án VnSAT tại HTX DVNN Mỹ Đông 2 và HTX DVNN Thắng Lợi đầu tư hạ tầng và máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

4.3. Hợp tác xã nông nghiệp Tân Bình, xã Tân Bình, huyện Thanh Bình

- HTXNN Tân Bình được thành lập năm 2003, với 1.034 thành viên, tổng số lao động trong HTX gồm 78 người. Là HTX quy mô toàn xã. Diện tích phục vụ 712 ha, với 08 hoạt động dịch vụ .

- Vốn điều lệ HTX 1.031 triệu, vốn góp 937 triệu. Vốn hoạt động 26.001 triệu đồng. Doanh thu năm 2021 là 5.010 triệu đồng, lợi nhuận 720 triệu. HTX thực hiện 01 bộ máy vừa quản lý vừa điều hành. HTX có xây dựng kế hoạch thực hiện tuần, tháng; phân công cụ thể từng thành viên trong hội đồng quản trị, bộ phận chuyên môn.

- HTX ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất như mô hình nhà lưới ươm cây giống (cà chua, cây ớt), áp dụng công nghệ tưới nhỏ giọt phục vụ tưới tiêu, sử dụng giống cà gốc ghép. Mô hình này được thực hiện trên diện tích 1.000m² nhà kính của HTX. Ươm cây giống chất lượng cao cung cấp cho toàn vùng Cù lao huyện Thanh Bình và các huyện trong Tỉnh được hơn 2,2 triệu cây. Đây là mô hình sản xuất cây giống hoa màu (ớt) tiêu biểu ở đồng bằng sông Cửu Long được nông dân đánh giá cao thời gian qua. Thực hiện sấy ớt bằng nhà sấy sử dụng năng lượng mặt trời.

- HTX đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp đầu vào như: dịch vụ phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, HTX luôn quan tâm hỗ trợ cho thành viên nghèo về giảm lãi suất, khâu làm đất và sau thu hoạch...; cung cấp vật tư nông nghiệp cho bà con thành viên với giá rẻ hơn thị trường bên ngoài. Ngoài ra, HTX đã xây dựng kho 1.000 tấn, lò sấy với công suất 40 tấn/lần sấy, phát triển thêm dịch vụ tạm trữ, sấy lúa cho thành viên. Hệ thống tưới tiêu được bê tông hóa với tổng chiều dài gần 2 km.

4.4. Một số mô hình khác

- Mô hình sản xuất lúa hữu cơ gắn với liên kết tiêu thụ và áp dụng phun thuốc BVTV bằng thiết bị bay (HTX Phú Thọ, xã An Long, huyện Tam Nông): Thực hiện đầu tư giai đoạn I với kinh phí hơn 7 tỷ đồng gồm các hạng mục như cứng hóa trục chính nội đồng, máng dẫn nước, nâng cấp cống, lắp đặt hệ thống bơm tiết kiệm, trạm kiểm soát côn trùng thông minh, tiếp tục lập hồ sơ đầu tư

hoàn chỉnh hệ cứng hóa thông đường nước nội đồng và cống từ nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh khoảng 14 tỷ đồng. Ngoài ra, liên kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn Quế Lâm thực hiện thí điểm sản xuất lúa hữu cơ với diện tích 5,7 ha (hỗ trợ 50% chi phí vật tư và hỗ trợ năng suất từ 7 - 15% khi thấp hơn bên ngoài). Hiệu quả: Năng suất đạt 6,2 tấn/ha (cao hơn ruộng ngoài mô hình 0,2 tấn/ha), giá thành sản xuất 3.000 đồng/kg, lợi nhuận gần 15,5 triệu đồng/ha. Hiện nay, đã nhân rộng diện tích sản xuất lúa hữu cơ gắn liên kết tiêu thụ 70 ha trong vụ Đông Xuân 2021 - 2022.

- Mô hình sản xuất lúa giống sử dụng hệ thống bơm, tưới tiết kiệm điện, tiết kiệm nước: thực hiện tại HTX DVNN Hòa Lợi (xã Hòa Bình, huyện Tam Nông), đã hoàn thành đưa vào sử dụng công trình trạm bơm tiết kiệm điện, cứng hóa các sông bơm, mặt bờ bao, lắp đặt trạm kiểm soát sâu rầy thông minh, với kinh phí trên 3.000 triệu đồng để phục vụ sản xuất 263 ha. Hiệu quả giảm 30% điện năng và chi phí di dời, lắp đặt trên 5 triệu đồng cho một vụ bơm tưới, giúp cho công tác cảnh báo sâu rầy chính xác, kịp thời để khuyến cáo nông dân phòng trị đạt hiệu quả.

- Mô hình “Cây xoài nhà tôi” tại HTX Xoài Mỹ Xương, xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh: tiêu thụ cho nông dân, HTX. Đồng thời, triển khai phần mềm bán hàng, truy xuất nguồn gốc miễn phí cho người dân, người bán “Cây xoài nhà tôi” cung cấp thông tin, hình ảnh, nhật ký canh tác qua Website: facefarm.vn, góp phần giới thiệu và quảng bá ngành hàng xoài của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

1.1. Ở cấp Trung ương

a) Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kế luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kế luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (KT TT).

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 672/QĐ-UBND-HC ngày 01/06/2021 về ban hành Chương trình hành động để thực hiện.

b) Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KT TT, HTX giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg.

UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Chương trình số 1768/CTr-UBND ngày 23/11/2021 về hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025. Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 15/07/2022 quy định nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực; đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025.

c) Đề án Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025 và Công văn số 1485/BKHĐT-HTX ngày 19/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về triển khai thực hiện Đề án Lựa chọn hoàn thiện nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025.

UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 2007/QĐ-UBND-HC ngày 31/12/2021 phê duyệt danh sách HTX tham gia Đề án Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025 (với 05 HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp).

d) Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới

Thực hiện nhiệm vụ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 481-QĐ/TU ngày 28/7/2022 thành lập Tổ Biên tập xây dựng dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Hiện nay, Tổ Biên tập đã dự thảo nội dung Chương trình hành động và triển khai lấy ý kiến thẩm định thành viên của Tổ Biên tập và Thành viên UBND Tỉnh.

d) Về xử lý các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012

Thực hiện yêu cầu của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 6447/VPCP-NN ngày 14/9/2021 và của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6563/BKHĐT-HTX ngày 28/9/2021, về việc hướng dẫn xử lý HTX không hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại Luật HTX năm 2012.

UBND Tỉnh Đồng Tháp đã có Báo cáo số 520/BC-UBND ngày 28/12/2021 về tình hình triển khai hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xử lý các HTX không hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012, theo các nội dung theo yêu cầu của trung ương.

1.2. Ở cấp địa phương

Các Nghị quyết, Chương trình, Đề án về KTTT, HTX được trung ương ban hành thời gian qua là kịp thời. Mục tiêu, yêu cầu của các văn bản nêu trên

đều đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ của Tỉnh trong định hướng Chiến lược Phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2030, trong triển khai Kế hoạch phát triển KTTT giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch phát triển KTTT hàng năm.

Tuy nhiên, hiện nay nguồn lực để hỗ trợ phát triển KTTT, HTX của Tỉnh còn hạn chế, chủ yếu là nguồn vốn lồng ghép nên chưa thể đáp ứng nhu cầu còn rất lớn của Tỉnh để hỗ trợ phát triển khu vực KTTT, HTX.

a) Về vốn đầu tư công trung hạn

- Theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 15/07/2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, với tổng mức vốn ngân sách trung ương là 443,620 tỷ đồng. Trong đó vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình Hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025 là 35 tỷ đồng (cho 35 HTX).

- Năm 2022, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 125,090 tỷ đồng, để đầu tư các dự án, công trình xây dựng nông thôn mới. Chưa phân bổ vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX.

b) Về vốn sự nghiệp

- Trong năm 2022, từ nguồn vốn sự nghiệp giáo dục và đào tạo ngân sách tỉnh đã bố trí kinh phí cho Liên minh HTX Tỉnh thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT, với tổng kinh phí 1.179,7 triệu đồng.

- Từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp năm 2022 đã thực hiện các nội dung hỗ trợ phát triển KTTT. Theo đó, Tỉnh đã hỗ trợ tổng số tiền 5.260 triệu đồng¹.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

2.1. Về tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Công tác thành lập và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, hợp tác xã

Hiện nay, có 03 cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, thuộc UBND cấp huyện tham mưu quản lý nhà nước về KTTT, kinh tế hợp tác, HTX theo ngành lĩnh vực, cụ thể như sau:

¹ (1) Tìm kiếm, liên hệ, kết nối, thu thập, cung cấp thông tin về HTX, DN và sản phẩm; tổ chức Hội nghị tập huấn tọa đàm cho các doanh nghiệp, HTX, hội quán, cơ sở sản xuất kết nối với các kênh phân phối trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp, HTX quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu, sản phẩm; số tiền: 310 triệu đồng (Sở Công Thương thực hiện). (2) Hỗ trợ tư vấn thành lập HTX (07 HTX); Tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử quản lý điều hành HTX; số tiền: 374 triệu đồng (Liên minh Hợp tác xã Tỉnh thực hiện). (3) Tập huấn đưa sản phẩm tham gia sàn thương mại điện tử và livestream bán hàng cho thành viên tổ hợp tác, HTX, Hội quán; tập huấn kỹ năng, kiến thức trong việc nâng cao năng lực quản lý, điều hành công việc, nhân sự; hoạch định chiến lược kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm cho phụ nữ tham gia khởi nghiệp, HTX, THT; số tiền: 222 triệu đồng (Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh thực hiện). (4) Hỗ trợ HTX, THT xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh và cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh; Hỗ trợ dụng cụ quan trắc môi trường nước phục vụ nuôi trồng thủy sản cho các hội quán, HTX trên địa bàn Tỉnh; số tiền: 814 triệu đồng (Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thực hiện). (5) Hỗ trợ đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc tại HTX; số tiền: 2.975 triệu đồng (chờ HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết đề thực hiện). (6) Ngoài ra, ngân sách tỉnh còn bố trí dự toán cho Liên minh HTX Tỉnh thực hiện: Tập huấn thành lập mới HTX; tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ HTX; chuyên đề, hội thảo; số tiền: 565 triệu đồng.

Trên cơ sở Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp, theo đó Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND Tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước về KTTT, HTX theo đúng quy định. Theo phân cấp quản lý, UBND cấp huyện ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của phòng Tài chính - Kế hoạch theo quy định, theo đó phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp huyện quản lý nhà nước về KTTT, HTX theo quy định của pháp luật.

- Trên cơ sở Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (được thay thế bởi Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 06/6/2019), theo đó Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND Tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước về phát triển nông thôn (trong đó Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở tham mưu giúp Giám đốc Sở quản lý về kinh tế hợp tác, HTX trong nông nghiệp, nông thôn). Theo phân cấp quản lý, UBND cấp huyện ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) theo quy định, theo đó phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc phòng Kinh tế) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện tham mưu, giúp UBND cấp huyện quản lý nhà nước ở địa phương về kinh tế hợp tác, HTX trong nông nghiệp, nông thôn theo quy định của pháp luật.

- Trên cơ sở Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải, theo đó Sở Giao thông vận tải tham mưu giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước về tổ chức KTTT thuộc lĩnh vực quản lý của Sở. Theo phân cấp quản lý, UBND cấp huyện ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc phòng Quản lý đô thị) theo quy định, theo đó phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc phòng Quản lý đô thị) là cơ quan

chuyên môn thuộc UBND cấp huyện thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp huyện quản lý nhà nước về KTTT thuộc lĩnh vực quản lý.

b) Về bố trí cán bộ và thực hiện phân công quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, hợp tác xã

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012; UBND Tỉnh có Công văn số 277/UBND-KTN ngày 19/7/2018 giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, đơn vị liên quan đề xuất bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở cấp tỉnh và cấp huyện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX, bảo đảm đủ cán bộ thực hiện việc đăng ký HTX, liên hiệp HTX; chỉ đạo và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo”. Theo đó:

- Cấp tỉnh: biên chế công chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT, kinh tế hợp tác, HTX được phân bổ và làm việc chuyên trách tại phòng Đăng ký kinh doanh (thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư) thực hiện công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX; phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái (thuộc Sở Giao thông vận tải) thực hiện công tác quản lý nhà nước về KTTT thuộc lĩnh vực quản lý của Sở; Chi cục Phát triển nông thôn (thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) có phòng Kinh tế hợp tác và Trang trại để thực hiện công tác quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác, HTX trong nông nghiệp, nông thôn. Căn cứ vào khối lượng công việc, nhiệm vụ của từng ngành và số lượng biên chế được UBND Tỉnh giao, Giám đốc các Sở phân bổ biên chế phù hợp.

- Cấp huyện: phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc Phòng Quản lý đô thị) cấp huyện bố trí 01 công chức chuyên trách quản lý KTTT, HTX. Phòng Nông nghiệp và PTNT (hoặc Phòng Kinh tế) cấp huyện bố trí công chức kiêm nhiệm tham mưu quản lý nhà nước về KTTT, HTX, đồng thời phụ trách các lĩnh vực khác thuộc lĩnh vực nông nghiệp và PTNT.

- Ở cấp xã: có phân công người kiêm nhiệm.

2.2. Công tác thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới phát triển Kinh tế tập thể, hợp tác xã tại địa phương theo Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ

Nhằm thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, UBND Tỉnh không thành lập riêng Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đổi mới, phát triển KTTT, HTX mà giao nhiệm vụ này cho Ban Chỉ đạo Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện nhiệm vụ, trong đó mời Bí thư Tỉnh uỷ làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm uỷ viên Ban Chỉ đạo phụ trách tham mưu thực hiện nhiệm vụ đổi mới phát triển KTTT, HTX tại địa phương.

2.3. Đánh giá chung

Công tác sắp xếp, bố trí tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về KTTT, HTX được thực hiện đúng theo Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT, qua đó nâng cao hiệu quả, nâng lực quản lý nhà nước về KTTT, kinh tế hợp tác, HTX ở địa phương.

Việc thực hiện giao nhiệm vụ đổi mới, phát triển KTTT, HTX trên địa bàn Tỉnh cho Ban Chỉ đạo Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp thực hiện góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, đồng thời tập trung được nguồn lực hỗ trợ cho công tác đổi mới, phát triển KTTT, HTX ở địa phương.

Thực hiện Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX; UBND Tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với nhiệm vụ KTTT, HTX, theo lĩnh vực quản lý nhà nước đúng quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

*** Tồn tại, hạn chế**

- Công chức tham mưu quản lý nhà nước về KTTT, HTX ở phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc phòng Kinh tế) thuộc UBND cấp huyện đều là kiêm nhiệm cho nên cũng ảnh hưởng phần nào đến công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

- Việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu công tác quản lý nhà nước về KTTT, kinh tế hợp tác, HTX còn hạn chế, chưa thường xuyên.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục bố trí đơn vị, công chức chuyên trách đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao quản lý nhà nước về KTTT, HTX thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện; thuộc Sở Giao thông vận tải, phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc phòng Quản lý đô thị) theo quy định. Riêng về kinh tế hợp tác, HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn sắp xếp, bố trí tổ chức bộ máy quản lý theo dõi lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

- Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT, kinh tế hợp tác, HTX các cấp theo hướng đổi mới nội dung và phương thức thực hiện.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

- *Chính sách hỗ trợ thành lập mới, củng cố tổ chức KTTT, HTX: số hợp tác xã được hỗ trợ, tổng kinh phí hỗ trợ:*

Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh

Đồng Tháp và cụ thể hóa thành Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND Tỉnh.

Tuy nhiên, do không thể kéo dài thời gian áp dụng chính sách theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật², trong năm 2022, Tỉnh đã giao ngành tham mưu thực hiện quy trình bãi bỏ Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Theo đó, năm 2022 Tỉnh chưa hỗ trợ nội dung thành lập mới, củng cố tổ chức KTTT, HTX. Việc triển khai chính sách sẽ được thực hiện theo Thông tư số 124/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- *Chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT:*

+ Công tác tập huấn bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của HTX:

Liên minh HTX Tỉnh phối hợp với Trường Trung cấp nghề và Đào tạo cán bộ HTX miền Nam, tổ chức lớp tập huấn “Ứng dụng Công nghệ thông tin và thương mại điện tử quản lý điều hành HTX” với 34 người tham dự; tổ chức 03 lớp tập huấn nghiệp vụ cho các chức danh (Giám đốc, Kiểm soát, Kế toán) với 148 người tham dự. Phối hợp với Trường Chính trị Tỉnh xây dựng Kế hoạch phối hợp mở lớp bồi dưỡng kiến thức KTTT dành cho cán bộ cấp cơ sở năm 2022. Xây dựng kế hoạch tổ chức lớp đào tạo sơ cấp nghề giám đốc cho các HTX.

Ước tính đến cuối năm 2022, ngành Nông nghiệp của Tỉnh dự kiến phối hợp với Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn II tổ chức các lớp tập huấn: (1) Tham quan thực tế về thị trường nông sản cho HTX, hội quán tại thành phố Hồ Chí Minh, (2) Xây dựng dự án/kế hoạch liên kết theo Nghị quyết số 199/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, (3) Đào tạo nghề “Giám đốc HTXNN. Đối tượng đào tạo bồi dưỡng: cán bộ HTX, THT, hội quán và cán bộ công chức ngành Nông nghiệp. Tổng kinh phí dự kiến 616,84 triệu đồng.

Để tiếp tục trong thống nhất nhận thức và quan điểm phát triển KTTT, về vị trí, vai trò, tầm quan trọng và nguyên tắc hoạt động của KTTT, nòng cốt là HTX, tháng 07/2022, UBND Tỉnh đã cho chủ trương Liên minh HTX Tỉnh đặt hàng Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp thực hiện chuyên mục Kinh tế hợp tác.

+ Tình hình thí điểm đưa ra cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX:

Thực hiện Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực; đưa lao

² căn cứ pháp lý viện dẫn để ban hành Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND đã không còn hiệu lực; nội dung hỗ trợ về khuyến khích thành lập HTX và tập huấn, bồi dưỡng các đối tượng của HTX theo Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND đã không còn phù hợp theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025.

Các nội dung, chính sách hỗ trợ hiện hành đã và đang được thực hiện theo Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của HTX, thành lập mới HTX, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020 và Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

động trẻ về làm việc tại các tổ chức KTTT để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025.

Trên cơ sở Chương trình 1768/CTr-UBND ngày 23/11/2021 của UBND Tỉnh về hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025. Hiện nay, Tỉnh có 41 HTXNN và 02 HTX vận tải và 01 QTD đăng ký 47 người theo chính sách hỗ trợ đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: số HTX được hỗ trợ, tổng kinh phí hỗ trợ:

Tỉnh đã thông tin đến các HTX về Chương trình “Xúc tiến cung và cầu cho các sản phẩm chế biến nông sản đạt chứng nhận sinh thái - công bằng tại Việt Nam”; tình hình xuất, nhập khẩu hàng hoá tại các cửa khẩu của các tỉnh biên giới phía Bắc, về Diễn đàn OCOP Đồng Tháp và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long năm 2022 với chủ đề “Liên kết cùng phát triển”. Qua đó, có HTX Sen Việt tham gia với các sản phẩm: trà túi lọc lá sen, tim sen, trà đỉnh lăng cỏ ngọt, bột sữa sen...

Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tham gia “Hội chợ Xúc tiến Thương mại cho các HTX COOP - EXPO 2022” do Liên minh HTX Việt Nam tổ chức tại Hà Nội. Qua đó, có 02 HTX tham gia gồm: HTX Sen Việt với các sản phẩm từ Sen; HTX dệt choàng Long Khánh với các sản phẩm từ vải khăn rằn. Ngoài ra, còn có các sản phẩm trưng bày của các HTX: HTX Đặc sản Đồng Tháp với sản phẩm xoài sấy dẻo và bánh xoài; HTX DVNN Tịnh Thới với trái xoài mang thương hiệu Xoài Cao Lãnh, xoài Cát Chu Cao Lãnh; HTX SX&TT chanh Cao Lãnh với chanh không hạt... và một số sản phẩm đạt chứng nhận OCOP của Tỉnh.

Đã thực hiện 06 cuộc khảo sát thị trường, tìm kiếm đối tác kết nối tiêu thụ hàng hóa; Hội nghị tập huấn, tọa đàm cho các doanh nghiệp, HTX, hội quán, cơ sở sản xuất kết nối với các kênh phân phối, kết quả: có 05 HTX ký biên bản ghi nhớ về xây dựng vùng nguyên liệu và 07 HTX kết nối tiêu thụ hàng hóa với các doanh nghiệp, nhà phân phối ngoài Tỉnh; có 03 HTX đăng ký xét hỗ trợ quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu, sản phẩm (đang thành lập Hội đồng xét chọn).

Thực hiện chương trình Livestream quảng bá sản phẩm OCOP Đồng Tháp trên trang Fanpage THĐT của Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp; tổ chức Tuần hàng sản phẩm OCOP Đồng Tháp trên Sàn thương mại điện tử như: Lazada, Shopee, Sendo, Voso, Postmart; trên website htxdacsandongthap.com từ ngày 27/4 - 4/5/2022. Số lượng khách hàng xem, tương tác trong thời gian trên là: 6350 lượt (tăng 300% so với cùng kỳ năm trước); trong đó: 5211 lượt xem từ thiết bị di động, 1139 lượt xem từ máy tính bàn; Tỷ lệ ra đơn chuyển đổi là 20%; khách hàng chủ yếu tại thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Vĩnh Long; các sản phẩm bán chạy: Trà lá sen túi lọc Tháp Mười, trà hoa sen Khánh Thu, nón lá sen Ecolotus, tinh dầu trầm giố, nước mắm cá linh...

Kết nối tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp Đồng Tháp với Droppii - mô hình hoạt động thương mại điện tử tư vấn, kết quả có 07 HTX, doanh nghiệp đăng ký thực hiện, đang tiến hành trao đổi cụ thể để hợp tác.

Phát hành 03 bản tin Thông tin thị trường nông sản theo định kỳ để thông tin đến các cơ quan, doanh nghiệp, HTX, hội quán trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt thông tin giá cả thị trường nhằm chủ động trong sản xuất, kinh doanh và thực hiện 08 bản tin nhanh về giá cả thị trường nông sản theo định kỳ hàng tuần để thông tin đến các cơ quan, doanh nghiệp, HTX, hội quán trên địa bàn Tỉnh để kịp thời nắm bắt thông tin giá cả thị trường nhằm chủ động trong sản xuất, kinh doanh.

Dự kiến đến cuối năm thực hiện hỗ trợ 06 HTX xây dựng website, chuyên mục trên Đài Phát thanh và Truyền hình để quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, với tổng số tiền dự kiến là 90.000.000 đồng .

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; chế biến sản phẩm: số dự án, tổng vốn phân bổ:

Năm 2022, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới là 125,090 tỷ đồng, để đầu tư các dự án, công trình xây dựng nông thôn mới. Chưa phân bổ vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX.

Kế hoạch đầu tư công năm 2022 do Tỉnh quản lý và phân bổ đã cân đối 360,07 tỷ đồng để đối ứng thực hiện các nội dung thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới, cụ thể như sau:

+ Hỗ trợ cấp huyện đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn góp phần đạt chuẩn huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025: 276,67 đồng.

+ Đầu tư Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng xã: 11 tỷ đồng.

+ Đầu tư Khu liên hợp TDTT huyện và Tổ hợp thể thao xã: 47,4 tỷ đồng.

+ Trụ sở UBND xã, phường, thị trấn giai đoạn 2021 - 2025: 25 tỷ đồng.

Năm 2023, dự kiến đăng ký vốn thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới là 130 tỷ đồng.

- Các chính sách hỗ trợ khác: giao đất, cho thuê đất; chính sách ưu đãi về tín dụng; tiếp cận Quỹ hỗ trợ phát triển HTX; Bảo hiểm xã hội...

+ *Hỗ trợ HTX tiếp cận nguồn vốn vay:* Liên minh HTX Tỉnh phối hợp với Quỹ Đầu tư phát triển Tỉnh thẩm định phương án trả nợ vay đối với HTX DVNN Tân Cường, huyện Tam Nông và đề xuất, trình Hội đồng quản lý Quỹ đầu tư và Phát triển xem xét; làm việc với UBND huyện Châu Thành và các ngành có liên quan bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn về tổ chức và hoạt động của HTX Chăn nuôi Heo Phú Bình; báo cáo tình hình quản lý Quỹ quốc gia về giải quyết việc làm năm 2021 và xây dựng kế hoạch năm 2022; tiếp tục phối hợp Ngân hàng Chính sách Xã hội các huyện: Tam Nông, Tháp Mười và Tân Hồng, theo dõi các HTX và thành viên HTX đang vay vốn từ nguồn quỹ này.

+ *Phân bổ vốn giải quyết việc làm hàng năm cho các huyện, thành phố để cho vay và ưu tiên vốn cho các xã nông thôn mới, xã biên giới, trang trại, làng nghề và các HTX:* Tính đến ngày 30/7/2022, Ngân hàng Chính sách xã hội của

Tỉnh đã tổ chức giải ngân cho 18 dự án của HTX với tổng số vốn cho vay là 2.330 triệu đồng, góp phần giải quyết việc làm cho 75 lao động trong các HTX. Mục đích sử dụng vốn vay chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp...

+ *Hỗ trợ tiếp cận chính sách đất đai*: hiện nay, Tỉnh có trên 52% số HTX đang hoạt động đã có trụ sở làm việc và Tỉnh đã hỗ trợ cho 09 HTX thuê đất không thông qua đấu giá quyền 3 sử dụng đất, miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê, với tổng diện tích 146.352 m². Từ năm 2019 đến nay, Tỉnh đã cho thuê đất đối với các HTX như: Láng Biền (huyện Tháp Mười), Tịnh Thới (thành phố Cao Lãnh) với tổng diện tích 5.955,6 m² và thực hiện Nghị quyết 138/2017/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh về chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai được thí điểm áp dụng trong lĩnh vực trồng lúa, trồng cây ăn trái, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, có 09/12 huyện, thành phố tham gia, với có 159 lượt đối tượng được hỗ trợ, tổng diện tích đất được hỗ trợ là 1.751,57 ha (trong đó, diện tích thuê đất lúa: 1.650,64 ha, với 135 lượt đối tượng hỗ trợ; diện tích thuê đất cây ăn trái 100,93 ha, với 24 lượt đối tượng hỗ trợ) và hỗ trợ 08 mô hình cơ giới hóa.

+ *Nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Tỉnh góp phần phát triển KTTT, HTX trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp ở các ngành hàng như: xoài, hoa kiểng, chanh, kiệu, khoai lang. Trong đó, có 02 đề tài nổi bật nhất*:

Đề tài: “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp” do Trường ĐH Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM chủ trì và PGS. TS. Thoại Nam làm chủ nhiệm. Hiện đề tài đang triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành trong Quý I/2023 (theo tiến độ hợp đồng thực hiện). Một trong số các sản phẩm dự kiến của đề tài là nghiên cứu xây dựng Bộ tiêu chí và cấu trúc mô hình Làng thông minh phù hợp với xu hướng phát triển của thế giới và điều kiện kinh tế - xã hội trong nước được thực hiện thông qua công việc nghiên cứu phân tích mô hình Hội quán nông dân tại Xã Tân Thuận Tây hướng đến ứng dụng KHCN vào sản xuất và kinh doanh sản phẩm địa phương một cách hiệu quả và đề xuất mô hình “Làng thông minh” phát triển trên mô hình Hội quán nông dân. Bộ tiêu chí “Làng thông minh” thừa hưởng kết quả và kinh nghiệm triển khai liên quan trên thế giới, mô hình hội quán nông dân tại Đồng Tháp, thực tế triển khai tại Thuận Tân Hội quán và Tâm Quê Hội quán thuộc xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh.

- Đề tài: “Nghiên cứu, đề xuất giải pháp xây dựng và hoàn thiện mô hình HTXNN kiểu mới hoạt động có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”. Dự kiến khi thành công sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX thông qua chương trình đào tạo, tập huấn và góp phần phát triển các hợp tác xã thông qua 06 mô hình (01 mô hình HTX hoa kiểng, 03 mô hình HTX dịch vụ tổng hợp, 01 mô hình HTX thủy sản và 01 mô hình HTX cây ăn trái). Hiện 06 mô hình này giai đoạn triển khai thực hiện và dự kiến hoàn thành trong quý I/2023.

4. Kết quả, tình hình thực hiện các Đề án

- Đề án “*Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020*” theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ:

Thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ, UBND Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 11/8/2017 về triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, chọn 09 HTX tham gia Kế hoạch, gồm 06 HTX đa dịch vụ chủ yếu lúa gạo, 02 HTX trái cây và 01 HTX thủy sản, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng sở, ngành, đơn vị liên quan phụ trách công tác hỗ trợ phát triển HTX kiểu mới và phân kỳ giai đoạn thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả HTX sau khi tham gia mô hình. Theo đó, căn cứ theo 09 tiêu chí của Quyết định số 3951/QĐ-BNN-KTHT ngày 27/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kết quả 03 năm tham gia mô hình HTX kiểu mới; hầu hết 09 HTX đều cơ bản đáp ứng các tiêu chí đề ra như (hoạt động đúng Luật HTX năm 2012, tham gia liên kết, vốn chủ sở hữu đạt 300 triệu đồng trở lên, không có nợ đọng, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, giám đốc HTX nhiệt tình, tâm huyết...); số lượng HTX xếp loại tốt tăng lên 01 HTX so với khi bắt đầu tham gia kế hoạch.

- Đề án “*Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025*” theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 2/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ:

UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 2007/QĐ-UBND-HC ngày 31/12/2021 phê duyệt danh sách HTX tham gia Đề án Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025 (với 05 HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp).

Trên cơ sở lựa chọn được mô hình HTX tham gia Đề án, đăng ký về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (hoàn thành giai đoạn 1), Tỉnh sẽ tiếp tục triển khai các nội dung theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1485/BKHĐT-HTX ngày 19/3/2021. Cụ thể:

- Giai đoạn 2: Tỉnh sẽ tập trung hoàn thiện mô hình HTX đã lựa chọn, nhân rộng một số mô hình HTX hoàn thiện; sơ kết tình hình thực hiện Đề án vào quý IV/2023 để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp (giai đoạn này thực hiện đến 30 tháng 6 năm 2025).

- Giai đoạn 3: Tỉnh sẽ tổng kết, đề xuất phương án nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới; xây dựng dự thảo Nghị quyết để UBND Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh dự thảo Nghị quyết chuyên đề “Nhân rộng các mô hình KTTT hoạt động hiệu quả” (giai đoạn này thực hiện đến 6 tháng cuối năm 2025).

- *Kết quả xử lý tình hình HTX không hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại theo Luật HTX năm 2012 theo hướng dẫn tại công văn số 6563/BKHĐT-HTX ngày 28/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:*

UBND Tỉnh đã có Báo cáo số 520/BC-UBND ngày 28/12/2021 về tình hình triển khai hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xử lý các HTX không

hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại theo Luật HTX năm 2012 trên địa bàn Tỉnh Đồng Tháp.

Tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, sở, ngành Tỉnh, trong chức năng nhiệm vụ quản lý, thực hiện phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tuyên truyền, tư vấn, vận động theo các nội dung cụ thể, phù hợp; triển khai phương án xử lý dứt điểm các HTX không còn hoạt động kịp thời, đúng quy định đã được hướng dẫn tại Công văn số 6563/BKHĐT-HTX của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tập trung xử lý dứt điểm (trước 31/12/2023), nhằm tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh cho sự phát triển KTTT, HTX của Tỉnh.

5. Hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể

Tỉnh tiếp tục triển khai Dự án Phát triển chuỗi giá trị lúa gạo bền vững và bao trùm nông hộ nhỏ, giai đoạn 2022 - 2026 (phối hợp với Tổ chức Rikolto) và Dự án “Liên kết thị trường cho nông hộ sản xuất nhỏ - Sáng kiến lúa gạo Châu Á giai đoạn 2 (phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn và Tổ chức GIZ). HTX tham gia các dự án được hỗ trợ tập huấn tiêu chuẩn sản xuất lúa theo chuẩn SRP, hướng dẫn viết sổ nhật ký đồng ruộng và tổ chức các buổi Hội thảo, Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản với các doanh nghiệp.

- Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn xây dựng Đề án Phát triển vùng nguyên liệu cây ăn trái vùng Đồng Tháp Mười phục vụ chế biến và xuất khẩu giai đoạn 2021 - 2025 tại Đồng Tháp. Mục tiêu của đề án là hình thành vùng nguyên liệu cây ăn trái tập trung, quy mô lớn, hiện đại, ứng dụng công nghệ tiên tiến tạo mối liên kết hợp tác giữa HTX với HTX, giữa HTX với doanh nghiệp và giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản phát triển bền vững.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội cũng như yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP (theo Công văn số 3914/BKHĐT-TH ngày 14/6/2022). UBND Tỉnh đã chỉ đạo việc thực hiện báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Theo đó, thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội” đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhiều ngành, lĩnh vực, địa phương đã tăng trưởng mạnh trở lại; các hoạt động đời sống kinh tế - xã hội đã thích ứng an toàn và linh hoạt với dịch bệnh. Đồng thời, Tỉnh đã triển khai hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh như:

- Miễn, giảm thuế, phí, lệ phí: các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) 10% được giảm 2% thuế suất (còn 8%) đối với cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và giảm 20% mức tỷ lệ phần trăm khi thực hiện xuất hóa đơn đối với cơ sở kinh doanh, hộ, cá nhân kinh doanh theo phương pháp tỷ lệ phần trăm trên doanh thu:

đã giảm 123.356 triệu đồng tiền thuế GTGT đầu ra (không phải là số thuế phải nộp NSNN) từ tháng 02/2022 đến tháng 5/2022.

- Giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: đã giảm 131.886 triệu đồng thuế bảo vệ môi trường (BVMT) từ tháng 4/2022 đến tháng 5/2022.

- Hoạt động tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh: dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trong đó có dư nợ cho vay ngành thủy sản, lúa gạo đều có mức tăng trưởng khá tốt. Tổng huy động vốn ước đến ngày 31/7/2022 đạt 60.100 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1,16%; dư nợ đạt 89.000 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 0,92%; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%.

Tiếp tục phát huy vai trò KTTT trong chia sẻ kinh nghiệm sản xuất và liên kết tiêu thụ, bên cạnh phát triển HTX, THT, toàn Tỉnh hiện có 41 trang trại; 121 hội quán được thành lập với có 6.332 thành viên.

Thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới, góp phần duy trì và nâng chất các tiêu chí xã nông thôn mới. Toàn Tỉnh có 103 xã được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó, có 06 xã đạt chuẩn xã NTM năm 2021), 02 xã đạt 15 tiêu chí, 10 xã đạt từ 16 - 18 tiêu chí. Số xã nông thôn mới nâng cao: có 10 xã đã được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có 02 xã đạt 18/19 tiêu chí; 04 xã đạt 16 - 17 tiêu chí và 01 xã đạt 15 tiêu chí. Đối với cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới: có 05 đơn vị (thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự và các huyện: Tháp Mười, Cao Lãnh) được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ hoặc đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Các tồn tại hạn chế và nguyên nhân

2.1. Trong việc công tác quản lý của nhà nước về kinh tế tập thể

Ngành Kế hoạch và Đầu tư được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT. Tuy nhiên, do hầu hết kinh phí hỗ trợ phát triển KTTT, HTX được lồng ghép vào các Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới, Chương trình khuyến nông, khuyến ngư, Chương trình Mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững,... nên việc trực tiếp triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX chủ yếu do ngành Nông nghiệp và các địa phương phụ trách.

Ngoài ra, do đặc thù của từng địa phương số lượng lĩnh vực hoạt động của HTX, THT mà giao song song nhiệm vụ cho phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Nông nghiệp (hoặc phòng Kinh tế - Hạ tầng) thực hiện.

Chính vì có nhiều đầu mối quản lý (có đầu mối quản lý nhưng không trực tiếp triển khai các chính sách hỗ trợ), cán bộ chủ yếu là kiêm nhiệm; ít kinh nghiệm thực tiễn... nên công tác tham mưu quản lý nhà nước về KTTT chưa sâu sát, chưa kịp thời, chưa đánh giá đúng thực chất tình hình phát triển KTTT, HTX trên địa bàn.

* Nguyên nhân: phụ thuộc vào biên chế; vào nhiệm vụ được giao trực tiếp triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX.

2.2. Trong công tác thông tin phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo Tỉnh và với Ban Chỉ đạo cấp huyện

Với chủ trương tinh gọn đầu mối, Tỉnh không thành lập riêng Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển KTTT, HTX Tỉnh (theo Quyết định số 352/QĐ-TTg ngày 22/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ)

Quá trình hoạt động nhận thấy việc tham mưu nhiệm vụ về đổi mới, phát triển KTTT, HTX chưa thật sự thống nhất, đồng bộ xuyên suốt, toàn diện (có quá nhiều đầu mối quản lý, có đầu mối nhưng không trực tiếp triển khai các chính sách hỗ trợ). Nội dung khó khăn, vướng mắc này đã được Tỉnh đánh giá trong tổng kết 10 năm thi hành Luật HTX năm 2012 và được Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội Đồng nhân dân Tỉnh đánh giá tại kết quả giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển KTTT trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

Để tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về KTTT, HTX từ cấp Tỉnh đến cấp huyện, cấp xã. Hiện nay, ngành Nội vụ của Tỉnh đang tổng hợp, tham mưu UBND Tỉnh xem xét kiện toàn các Ban Chỉ đạo trên địa bàn Tỉnh; sau khi thành lập Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo gắn với nhiệm vụ phát triển KTTT, HTX nhằm khắc phục những vướng mắc, hoạt động đảm bảo hiệu quả trong thời gian tới.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Trung ương (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) sớm ban hành các Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện thay thế Thông tư cũ không phù hợp.

2. Đề nghị Trung ương xem xét, có chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với HTX phi nông nghiệp, chính sách về thuế 5% trên tổng số tiền lãi được chia của thành viên HTX để tạo thuận lợi cho HTX hoạt động.

3. Đề nghị Trung ương xem xét bố trí nguồn kinh phí riêng để thực hiện đầu tư, phát triển khu vực KTTT.

4. Đề nghị Trung ương xem xét, sớm ban hành hướng dẫn về hoạt động tín dụng nội bộ của HTX.

5. Kiến nghị các Bộ xem xét, thống nhất văn bản hướng dẫn phân loại, đánh giá HTX (Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT) để địa phương thuận tiện trong triển khai, đạt hiệu quả.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2023

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

Bối cảnh hội nhập toàn cầu và ứng dụng công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh đang diễn ra mạnh mẽ, sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho các HTX trong hợp tác và phát triển. Xu thế gắn kết giữa doanh nghiệp với HTX để xây dựng vùng nguyên liệu, phát triển cơ sở sản xuất, chế biến nông sản ngày càng rõ nét. Cơ chế hợp tác công tư (PPP) trong nông nghiệp tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư phát triển nông nghiệp, gắn kết với các HTX.

Nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển KTTT như Nghị Quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới; Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 19/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của HTXNN vùng đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2021 - 2025, Dự án Phát triển chuỗi giá trị lúa gạo bền vững và bao trùm nông hộ nhỏ giai đoạn 2022 - 2026 (phối hợp với Tổ chức Rikolto), dự án “Liên kết thị trường cho nông hộ sản xuất nhỏ - Sáng kiến lúa gạo Châu Á giai đoạn 2 (phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn và Tổ chức GIZ), Đề án Phát triển vùng nguyên liệu cây ăn trái vùng Đồng Tháp Mười phục vụ chế biến và xuất khẩu giai đoạn 2021 - 2025 tại Đồng Tháp,...

1.2. Khó khăn

Phát triển KTTT vẫn còn nhiều khó khăn: vốn ít, kết cấu hạ tầng, kỹ thuật, trình độ cán bộ quản lý còn hạn chế; thu nhập của HTX và thành viên không nhiều; sản phẩm cung cấp thị trường chất lượng chưa cao, khả năng cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác còn hạn chế.

Còn thiếu những doanh nghiệp đầu mối hỗ trợ kết nối, vận chuyển nông sản cho các doanh nghiệp, HTX, hội quán đến các kênh phân phối. Các doanh nghiệp, HTX, THT của Tỉnh có quy mô nhỏ và vừa, nguồn lực hạn chế nên khó kết nối tiêu thụ với các doanh nghiệp, hệ thống phân phối, chưa chủ động liên hệ nhà phân phối trong việc thực hiện biên bản ghi nhớ.

Chính sách hỗ trợ để chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa chưa mang tính bền vững, chưa gắn được sản xuất với tiêu thụ nông sản.

Đa số người dân chuyển đổi cây trồng còn manh mún, theo xu hướng thị trường, chủ yếu mang tính tự phát không thực hiện đăng ký nên khó khăn cho công tác quản lý tại địa phương trong vấn đề định hướng quy hoạch vùng sản xuất tập trung để tạo nguồn cung hàng hóa lớn cho Doanh nghiệp liên kết tiêu thụ nông sản lâu dài.

Một số HTX và người dân chưa hoàn toàn hiểu đúng về bản chất và giá trị HTX. Một số HTX còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

2. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Tiếp tục khuyến khích thành lập mới HTX, THT; khuyến khích thành lập mới đối với các HTX có phương hướng và cơ sở phát triển tốt, đảm bảo các nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Tập trung phát triển HTXNN ứng dụng công nghệ cao, củng cố HTX liên kết sản xuất, tiêu thụ gắn với truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng; HTX liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, thích ứng hội nhập và biến đổi khí hậu.

Hỗ trợ HTX chuyển đổi số; phát triển thương mại điện tử, phân phối hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng thương mại điện tử.

Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hội quán gắn với liên kết tiêu thụ; gắn với sản phẩm đặc trưng, tiềm năng của địa phương, truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng, tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Nâng cao hiệu quả đóng góp của khu vực KTTT vào tăng trưởng kinh tế chung, bền vững, góp phần vào giảm tỷ lệ hộ nghèo, tạo động lực xây dựng thành công Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới. Đóng góp vào việc cải thiện đời sống thành viên và cộng đồng. Tương hỗ với kinh tế hộ, cộng đồng dân cư, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, chia sẻ lợi ích lâu dài, cùng có lợi.

3. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển KTTT, nòng cốt là HTX với nhiều hình thức đa dạng phù hợp với đặc điểm từng ngành, từng lĩnh vực kinh tế. Đẩy mạnh chuyển đổi số; nâng cao năng lực cạnh tranh của HTX thông qua tư vấn, hỗ trợ, củng cố, kiện toàn các HTX đủ mạnh để thực hiện tốt vai trò tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng.

Tập trung hỗ trợ xây dựng hoàn chỉnh mô hình hoạt động của 05 HTX thuộc Đề án Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả theo Quyết định số 2007/QĐ-UBND-HC.

Tập trung xử lý dứt điểm các HTX yếu kém, không hoạt động hoặc hoạt động không đúng quy định.

4. Một số mục tiêu cụ thể

4.1. Hợp tác xã

- Phấn đấu thành lập mới 07 HTX, đến năm 2023 có 226 HTX, với khoảng trên 57.000 thành viên. Nâng cao chất lượng các HTX hiện có.
- 100% số HTX tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Trên 60% tổng số HTX hoạt động từ loại khá trở lên; trên 20% cán bộ quản lý HTX tốt nghiệp đại học, cao đẳng trở lên trong tất cả các ngành, lĩnh vực.
- Xây dựng ít nhất 40 mô hình tổ chức KTTT ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững, sản phẩm OCOP.
- Ít nhất 50% tổng số HTX có liên kết với doanh nghiệp, tổ chức KTTT khác.

4.2. Tổ hợp tác

Dự kiến đến năm 2022, toàn Tỉnh có 1.072 THT với khoảng 51.307 tổ viên. Doanh thu bình quân 531 triệu đồng/THT; lợi nhuận bình quân 144 triệu đồng/THT.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2023

5.1. Tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Trung ương và của Tỉnh về KTTT, HTX như tuyên truyền vận động thành lập mới HTX ở những nơi người dân có nhu cầu, từ các THT hoạt động hiệu quả và từ mô hình hội quán. Tiếp tục công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách thông qua nhiều mô hình hiệu quả, thực chất hơn để các đối tượng thụ hưởng chịu tác động bởi các chủ trương, chính sách được kịp thời nắm bắt và nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, lợi ích của kinh tế tập thể trong sản xuất, liên kết, tiêu thụ hàng hoá trong bối cảnh nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập.

Phối hợp với Trường Trung cấp nghề và Đào tạo cán bộ HTX miền Nam, xây dựng Kế hoạch tổ chức lớp đào tạo sơ cấp kiểm soát HTX, Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ dành cho 03 chức danh (*giám đốc, kiểm soát và kế toán HTX*). Phối hợp các Viện, Trường nhằm hỗ trợ, kết nối chuyển giao một số quy trình, công nghệ cho HTX trên địa bàn Tỉnh khi có yêu cầu.

Triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực; đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức KTTT để thực hiện Chương trình Hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh.

Triển khai Chương trình hành động của của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới, thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII.

5.2. Hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin

Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hỗ trợ ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của KTTT trên địa bàn Tỉnh. Hỗ trợ các HTX trên địa bàn Tỉnh xây dựng và áp dụng hệ thống thông tin truy xuất nguồn gốc, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong sản xuất và kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng các tiêu chuẩn cơ sở cho một số sản phẩm ở các HTX góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức cấp xã; bồi dưỡng, tập huấn, phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số cho người dân nông thôn, trong đó ưu tiên cho các HTX, hội quán, hộ sản xuất nông nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

Tiếp tục hỗ trợ xây dựng website bán hàng miễn phí cho HTX, hội quán, hộ sản xuất nông nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch và đăng ký tên miền .vn nhằm tăng cường quảng bá thương hiệu, kinh doanh các sản phẩm OCOP, đặc sản Đồng Tháp, hoa kiểng và du lịch.

5.3. Xúc tiến thương mại

Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX thực hiện quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm (xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh; xuất bản các bản tin, ...) và xây dựng địa điểm giới thiệu, trưng bày sản phẩm. Thực hiện các hoạt động kết nối tiêu thụ, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa nông, thủy sản.

Tiếp tục hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể tham gia Chương trình kích cầu tiêu dùng, Hội nghị kết nối giao thương, tổ chức tuần hàng đặc sản Đồng Tháp,... ở các thành phố lớn; kết nối tiêu thụ hàng hóa giữa các doanh nghiệp, HTX, hội quán với các doanh nghiệp, hệ thống phân phối.

Hỗ trợ phát triển bao bì, nhãn hiệu; kết nối tiêu thụ, kinh doanh trên nền tảng số góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Tháp và đề án thương mại điện tử quốc gia.

Tiếp tục hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn, ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến theo chương trình Khuyến công.

6. Nguồn vốn thực hiện

- Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, huyện bố trí vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Chương trình.

- Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình Mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Kinh phí thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025.

- Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, vốn sự nghiệp khoa học công nghệ của Tỉnh.

- Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế và kinh phí hợp pháp khác.

- Kinh phí huy động, đóng góp từ các tổ chức KTTT.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về tình hình phát triển KTTT, HTX năm 2022 và kế hoạch phát triển KTTT, HTX năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT và PCT/UBND Tỉnh;
- Các Sở: KHĐT; NNPTNT;
- Liên minh HTX Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, tp;
- Lưu VT, NC/KT (VA).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn